

Xếp hạng và Triển vọng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Xếp hạng tổ chức phát hành dài hạn	A+
Triển vọng	Ổn định

Liên hệ

Phan Thị Vân Anh, MSc

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp
vananh.phan@visrating.com

Nguyễn Đức Huy, CFA

Chuyên viên phân tích
huy.nguyen@visrating.com

Phan Duy Hưng, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp
hung.phan@visrating.com

Simon Chen, CFA

Giám đốc Bộ phận Xếp hạng và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Tóm tắt

Mức xếp hạng tổ chức phát hành dài hạn A+ phản ánh năng lực độc lập của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (LPBank) ở mức trên trung bình và kỳ vọng của chúng tôi về khả năng hỗ trợ ở mức trung bình của Chính phủ dành cho ngân hàng trong thời điểm cần thiết. Đánh giá năng lực độc lập của LPBank thể hiện rủi ro tài sản, khả năng sinh lời và an toàn vốn ở mức trên trung bình, cũng như cơ cấu nguồn vốn và nguồn thanh khoản ở mức trung bình so với các ngân hàng cùng nhóm.

LPBank là ngân hàng tư nhân có quy mô vừa, tập trung vào khách hàng bán lẻ cùng doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) tại các tỉnh và khu vực nông thôn. Ngân hàng có chất lượng tài sản trên trung bình nhờ khả năng kiểm soát chất lượng tài sản cùng tỷ lệ bao phủ nợ xấu vượt trội so với trung bình ngành. Điểm xếp hạng này cũng thể hiện sự suy giảm chất lượng danh mục cho vay bán lẻ trong thời gian gần đây cùng với khả năng duy trì tồn thất tín dụng ở mức thấp của ngân hàng, cũng như những nỗ lực trong việc siết chặt các quy chuẩn cho vay. Chúng tôi lưu ý rằng việc ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh cấp tín dụng các tập đoàn lớn sẽ làm tăng tập trung tín dụng theo khách hàng và dễ bị tổn thương hơn trước các sự kiện tín dụng theo khách hàng lớn nếu phát sinh.

Khả năng sinh lời ở mức trên trung bình nhờ lợi nhuận hoạt động kinh doanh cải thiện và chi phí tín dụng luôn ở mức thấp, cũng như kỳ vọng của chúng tôi về sự ổn định của khả năng sinh lời trong vòng 12-18 tháng tới. An toàn vốn của LPBank ở mức trên trung bình nhằm phản ánh mức vốn lõi cao hơn nhờ các đợt tăng vốn gần đây. LPBank đã công bố kế hoạch tăng vốn mới và nếu thành công sẽ giúp gia tăng đáng kể an toàn vốn.

Tuy nhiên, cơ cấu nguồn vốn của ngân hàng ở mức trung bình chủ yếu do quy mô tiền gửi cốt lõi có chi phí thấp còn ở mức khiêm tốn so với các ngân hàng khác và lịch sử huy động vốn trái phiếu dài hạn để bổ sung nguồn vốn. Chúng tôi kỳ vọng tiền gửi không kỳ hạn (CASA) của ngân hàng sẽ cải thiện trong môi trường lãi suất thấp. Nguồn thanh khoản của ngân hàng ở mức trung bình và chúng tôi kỳ vọng việc tiếp tục sử dụng nguồn vốn trái phiếu dài hạn để hỗ trợ tăng trưởng cho vay sẽ giúp duy trì cấu trúc nguồn vốn ổn định.

Chúng tôi kỳ vọng khả năng hỗ trợ trung bình từ Chính phủ đối với LPBank nhờ thị phần tiền gửi lớn khoảng 2% và độ phủ hoạt động kinh doanh rộng khắp các tỉnh thành. LPBank cũng thuộc 14 ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống theo Quyết định 538/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Triển vọng

» Triển vọng xếp hạng tổ chức phát hành dài hạn của LPBank là ổn định, phản ánh quan điểm của chúng tôi rằng hồ sơ tín nhiệm của LPBank sẽ ổn định trong 12-18 tháng tới.

Tóm tắt các yếu tố chính

	EW	VW	W	BA	AV	AA	S	VS
Đánh giá năng lực độc lập	Red	Red	Red	Red	Light Green	Green (▲)	Green	Green
Rủi ro tài sản	Red	Red	Red	Red	Light Green	Green (▲)	Green	Green
Vốn	Red	Red	Red	Red	Light Green	Green (▲)	Green	Green
Khả năng sinh lời	Red	Red	Red	Red	Light Green	Green (▲)	Green	Green
Cơ cấu nguồn vốn	Red	Red	Red	Red	Light Green (▲)	Green	Green	Green
Nguồn thanh khoản	Red	Red	Red	Red	Light Green (▲)	Green	Green	Green
	Thấp	Trung bình		Cao	Rất cao		Cực kỳ cao	
Hỗ trợ của công ty liên kết	Red (▲)	Red	Red	Light Green	Green	Green	Green	Green
Hỗ trợ của Chính phủ	Red	Red (▲)	Red	Light Green	Green	Green	Green	Green

Nguồn: Vietnam Investors Service

Ghi chú: EW- Cực Kỳ Yếu, VW- Rất Yếu, W- Yếu, BA- Dưới Trung Bình, AV- Trung Bình, AA- Trên Trung Bình, S- Mạnh, VS- Rất Mạnh

CHÚ Ý: Báo cáo nghiên cứu này giải thích cơ sở xếp hạng chi tiết và quan điểm tín nhiệm của chúng tôi, đồng thời không công bố bất kỳ hành động xếp hạng nào. Để biết thông tin về hành động xếp hạng, hãy tham khảo công bố xếp hạng được phát hành trên trang web của chúng tôi.

Tham khảo Xếp hạng của chúng tôi

Các yếu tố có thể dẫn đến việc nâng bậc xếp hạng

- » Mức xếp hạng A+ của LPBank có thể được nâng lên nếu ngân hàng (1) duy trì ổn định các tiêu chuẩn cho vay thận trọng và cải thiện chất lượng tài sản, ví dụ bằng cách duy trì ổn định tỷ lệ nợ có vấn đề dưới 0.5%; hoặc (2) cải thiện bộ đệm hấp thụ rủi ro thông qua tăng mạnh an toàn vốn, theo đó tỷ lệ TCE / RWA được duy trì bền vững ở mức trên 13%.

Các yếu tố có thể dẫn đến việc hạ bậc xếp hạng

- » Mức xếp hạng A+ của LPBank có thể bị hạ nếu (1) rủi ro tài sản của ngân hàng tăng mạnh do tỷ lệ hình thành nợ có vấn đề cao hơn và/hoặc mức độ tập trung tín dụng cao hơn đi kèm với sự sụt giảm trong bộ đệm hấp thụ rủi ro; hoặc (2) rủi ro về nguồn vốn và/hoặc thanh khoản gia tăng do nguồn tiền gửi cốt lõi tiếp tục suy yếu và/hoặc tăng sự phụ thuộc vào nguồn vốn thị trường ngắn hạn.

Các chỉ số tài chính quan trọng

Hình 1

Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (Báo cáo tài chính hợp nhất)

(Tỷ đồng)	Q1-2024	2023	2022	2021	Trung bình 3 năm
Tổng tài sản	409,764	382,863	327,746	289,194	333,268
Tổng vốn chủ sở hữu	36,416	34,117	24,055	16,802	24,991
Lợi nhuận sau thuế	2,298	5,572	4,510	2,873	4,319
Tỷ lệ nợ có vấn đề ¹ (%)	1.39%	1.34%	1.46%	1.33%	1.37%
Tỷ lệ vốn chủ sở hữu chung hữu hình ² (%)	n/a	9.7%	9.8%	8.3%	9.3%
Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (%)	2.3%	1.6%	1.5%	1.1%	1.4%
CASA / Tổng dư nợ cho vay (%)	9.1%	8.4%	8.1%	8.7%	8.4%
Tỷ lệ thanh khoản ³ (%)	-4.2%	-4.7%	-1.4%	-8.5%	-4.9%

Chú thích: (1) Tổng nợ xấu (NPL), trái phiếu VAMC và các tài sản có vấn đề khác chia cho tổng nợ, trái phiếu VAMC và các tài sản có vấn đề khác
(2) Tổng vốn chủ sở hữu chung hữu hình chia cho tài sản có trọng số rủi ro
(3) Tài sản thanh khoản trừ nguồn vốn thị trường trên tổng tài sản hữu hình
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hồ sơ công ty

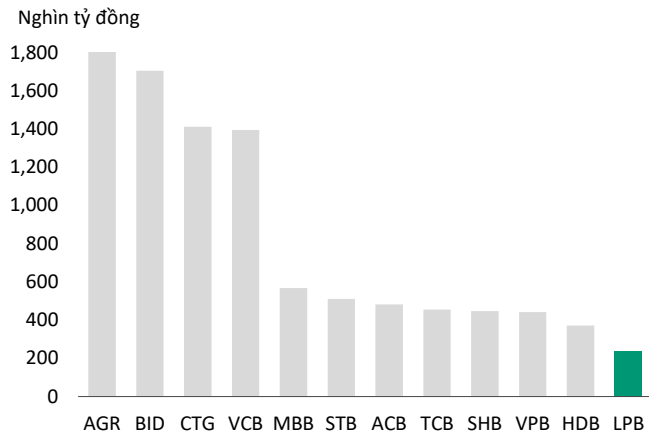
Lịch sử hình thành: LPBank được thành lập vào năm 2008 với tư cách là một ngân hàng thương mại tư nhân – tiền thân là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Liên Việt – được thành lập bởi Công ty Cổ phần Him Lam, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, và Công ty Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất. Trong năm 2011, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam (VNPost) (sau đổi tên thành Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam) tham gia góp vốn vào LPBank bằng giá trị của Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt. Hai bên đã ký thỏa thuận hợp tác, từ đó cho phép LPBank tận dụng mạng lưới bưu chính gồm 10,000 điểm giao dịch của VNPost trên khắp cả nước để mở rộng hoạt động của ngân hàng từ năm 2011 đến năm 2061. Ngân hàng chính thức niêm yết trên Sàn giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) vào năm 2020 với mã là LPB. LPBank là một trong những ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam áp dụng Basel III và IFRS9 trong năm 2022.

Cơ cấu sở hữu: Tính đến cuối năm 2023, LPBank có một cổ đông lớn là VNPost với tỷ lệ sở hữu 6.5%. Năm 2021, VNPost công bố ý định thoái vốn khỏi LPBank nhằm tuân thủ theo chủ trương của Chính phủ về việc doanh nghiệp nhà nước thoái vốn khỏi lĩnh vực kinh doanh ngoài ngành. Đến nay, VNPost vẫn chưa hoàn tất việc rút vốn.

Thị phần và mạng lưới: Tính đến cuối năm 2023, LPBank đứng thứ 12 toàn ngành về thị phần tiền gửi và cho vay (Hình 2 và Hình 3), sở hữu 80 chi nhánh và 481 phòng giao dịch với khoảng 91% mạng lưới tập trung tại các khu vực nông thôn. Ngoài ra, LPBank có thể mở rộng mạng lưới thông qua 568 phòng giao dịch bưu điện dựa trên hợp đồng hợp tác 50 năm (2011 – 2061) với VNPost, cho phép LPBank trở thành ngân hàng độc quyền được phép chuyển đổi các phòng giao dịch thuộc mạng lưới của VNPost. Theo Thông tư 11/2023/TT-NHNN, trường hợp tỷ lệ sở hữu của VNPost giảm xuống dưới mức 5% vốn điều lệ của LPBank thì các phòng giao dịch bưu điện không được thực hiện hoạt động nhận tiền gửi tiết kiệm cho LPBank nhưng vẫn sẽ tiếp tục được thực hiện các dịch vụ ngân hàng khác như tiền gửi CASA, mở tài khoản thanh toán cho cá nhân, một số dịch vụ thu chi hộ trong nước và đại lý kinh doanh bảo hiểm. Theo Ban lãnh đạo LPBank, ngân hàng đã có đủ giải pháp để tiếp tục phục vụ nhu cầu của các khách hàng hiện hữu và khách hàng mới tại các phòng giao dịch bưu điện.

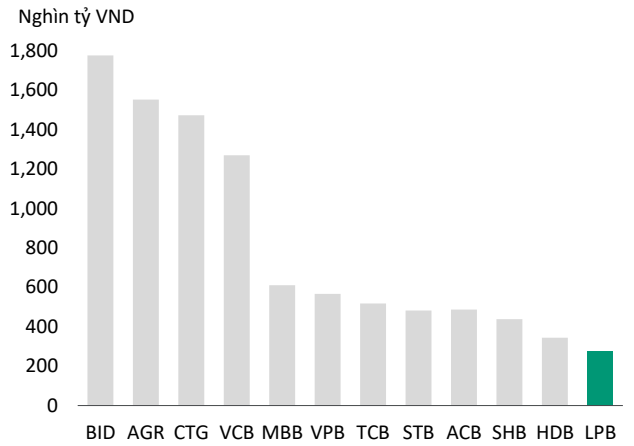
Ngoài ra, LPBank còn giới thiệu ứng dụng ngân hàng LienViet24h nhằm cung cấp dịch vụ thanh toán toàn diện cho khách hàng. Số lượng người dùng ứng dụng đã tăng trưởng nhanh chóng và thu hút tổng tiền gửi tiết kiệm trực tuyến là 34 nghìn tỷ đồng (+33% tính đến thời điểm hiện tại), 3.5 triệu người dùng và tổng giá trị giao dịch trực tuyến đạt 906 nghìn tỷ đồng tính đến năm 2023.

Hình 2
Đứng thứ 12 về tổng tiền gửi tính đến năm 2023



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các ngân hàng

Hình 3
Đứng thứ 12 về tổng cho vay tính đến năm 2023



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các ngân hàng

Chiến lược: LPBank đặt mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu thông qua tập trung chuyển đổi số, tăng cường quản trị doanh nghiệp và nguồn nhân lực, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng bán lẻ và nâng cao nhận diện thương hiệu.

Sản phẩm/dịch vụ chính: LPBank cung cấp đa dạng các dịch vụ ngân hàng dành cho doanh nghiệp bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ tại các tỉnh nông thôn như tiền gửi, cho vay, bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ; tập trung vào phát triển kênh số cho các cá nhân và doanh nghiệp. Đối với các khoản cho vay bán lẻ, LPBank cung cấp các sản phẩm chủ lực như cho vay phát triển nông nghiệp, cho vay cán bộ hưu trí, cho vay thông qua các tổ liên kết tại địa phương như hội nông dân, hội phụ nữ và cho vay cầm cố. Đối với doanh nghiệp, LPBank cung cấp các dịch vụ như thanh toán trong nước và quốc tế, thu hộ và bảo lãnh.

Phân khúc khách hàng chính: Năm 2023, cho vay bán lẻ chiếm 42% tổng dư nợ của ngân hàng; Các khoản cho vay SME là 41% và các khoản cho vay doanh nghiệp là 17%. Cho vay bán lẻ tập trung vào cho vay kinh doanh, cho vay tiêu dùng, và cho vay mua nhà đất. Các khoản vay dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tập trung vào xây dựng, thương mại bán buôn và bán lẻ, dịch vụ bất động sản, sản xuất và năng lượng.

Chi tiết Cơ sở đánh giá

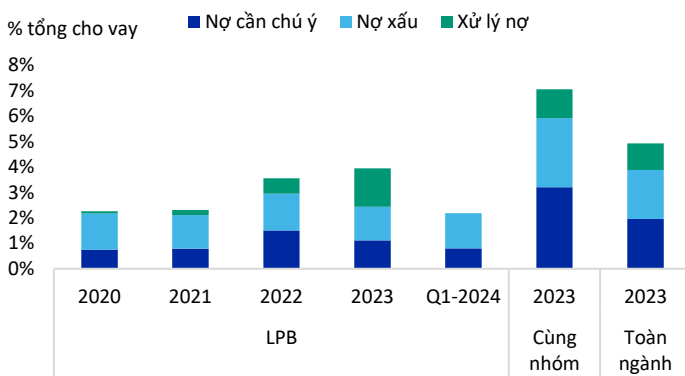
RỦI RO TÀI SẢN

Chúng tôi đánh giá rủi ro tài sản của LPBank ở mức ‘Trên Trung bình’ nhờ khả năng kiểm soát chất lượng tài sản cùng tỷ lệ bao phủ nợ xấu vượt trội so với trung bình ngành. Điểm xếp hạng cũng thể hiện sự suy giảm chất lượng danh mục cho vay bán lẻ trong thời gian gần đây cùng với khả năng duy trì tổn thất tín dụng ở mức thấp của ngân hàng. Trong 12-18 tháng tới, chúng tôi kỳ vọng tình trạng quá hạn tại danh mục cho vay cá nhân và SME của ngân hàng sẽ giảm dần thông qua việc siết chặt các quy chuẩn cho vay và khả năng trả nợ của khách hàng cải thiện trong môi trường lãi suất thấp.

Chất lượng tài sản được kiểm soát tốt so với ngành và các ngân hàng cùng nhóm, bằng cách chủ động kiểm soát chất lượng khoản vay và tập khách hàng đa dạng nhờ đó giúp giảm thiểu tác động từ suy giảm chất lượng danh mục cho vay bán lẻ

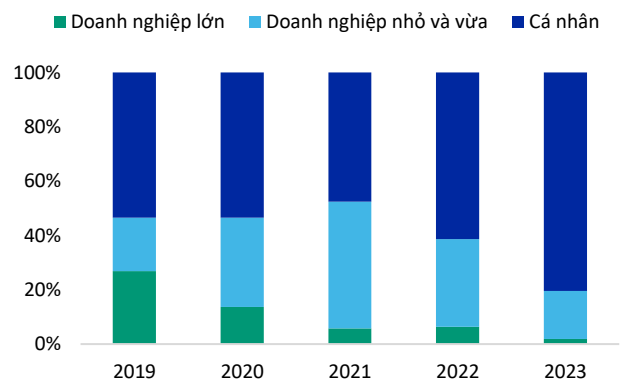
Trong vòng 3 năm trở lại đây, tỷ lệ nợ xấu (NPL) của LPBank nằm trong khoảng từ 1.3 đến 1.5%, so với mức trung bình ngành là 1.9% (Hình 4). Trong năm 2023, phần lớn nợ xấu của ngân hàng đến từ phân khúc khách hàng cá nhân (Hình 5).

Hình 4
LPBank thể hiện chất lượng tài sản vượt trội so với mức trung bình của ngành và ngân hàng cùng nhóm



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service
Ghi chú: Các ngân hàng cùng nhóm của LPBank bao gồm các ngân hàng cỡ vừa tập trung vào bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ
Tham khảo Phụ lục để biết tên đầy đủ của các ngân hàng

Hình 5
Phần lớn nợ xấu của ngân hàng đến từ khách hàng cá nhân



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

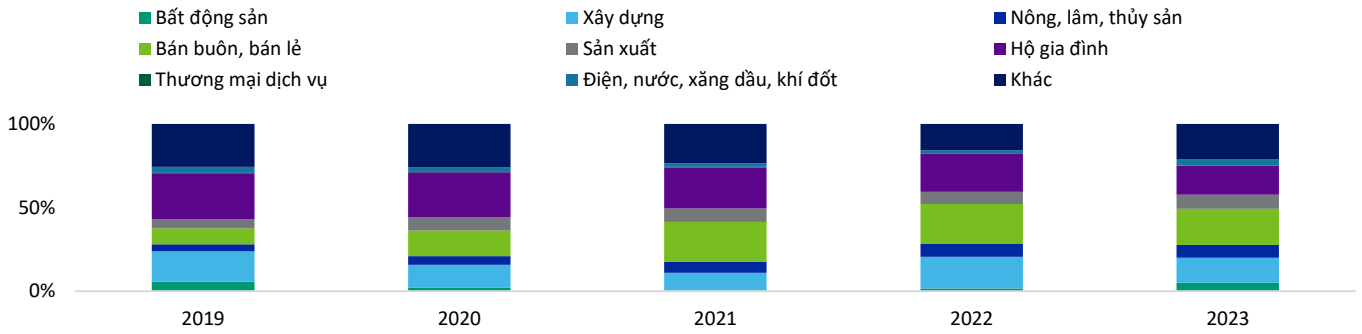
Theo Ban lãnh đạo của LPBank, chất lượng danh mục cho vay cá nhân của ngân hàng bị suy giảm dưới tác động từ cho vay mua nhà và cho vay cá nhân kinh doanh, do môi trường kinh tế tăng trưởng chậm lại và lãi suất cho vay tăng trong năm 2023. Tuy nhiên, chi phí tín dụng vẫn được kiểm soát tốt do phần lớn các khoản vay có tài sản đảm bảo là bất động sản. Ngân hàng cũng chủ động triển khai nhiều biện pháp thắt chặt điều kiện cho vay và hoạt động thu hồi nợ như cho vay khách hàng mới có chọn lọc hơn, bám sát hoạt động kinh doanh của khách hàng và chủ động thu hồi nợ nhằm giảm thiểu tác động khi khách hàng cá nhân suy giảm khả năng trả nợ.

Danh mục cho vay SME của ngân hàng được hưởng lợi từ việc đa dạng hóa rủi ro thông qua các khoản vay nhỏ và được phân tán khắp các tỉnh thành trong cả nước. Theo Ban lãnh đạo ngân hàng, hầu hết các khoản cho vay SME đều được đảm bảo bằng bất động sản; ngân hàng cũng chủ động giám sát hoạt động kinh doanh của khách hàng để phát hiện sớm những dấu hiệu khó khăn và chủ động làm việc với khách hàng để thu xếp dòng tiền trả nợ và giảm thiểu tổn thất tín dụng cho ngân hàng.

Đẩy mạnh cho vay các doanh nghiệp lớn sẽ làm gia tăng rủi ro tín dụng theo khách hàng

Chúng tôi cũng lưu ý rằng ngân hàng đã đẩy mạnh cho vay các tập đoàn lớn theo định hướng chiến lược kinh doanh nhằm tăng cường cơ cấu cho vay và huy động vốn. Trong vòng 3 năm qua, quy mô cho vay mới tập trung vào các doanh nghiệp thuộc nhóm ngành bất động sản, xây dựng và sản xuất điện. Cụ thể, ngân hàng đã công bố về việc cấp các gói tín dụng mới cho Tập đoàn Xuân Thiện (9,6 nghìn tỷ đồng), Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai (5 nghìn tỷ đồng) và Tập đoàn Hưng Thịnh (5 nghìn tỷ đồng). Chúng tôi lưu ý rằng việc ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh cấp tín dụng các tập đoàn lớn sẽ làm tăng tập trung tín dụng theo khách hàng và sẽ khiến LPBank dễ bị tổn thương hơn trước các sự kiện tín dụng theo khách hàng lớn nếu phát sinh.

Hình 6
Cấu trúc cho vay của LPBank theo ngành nghề

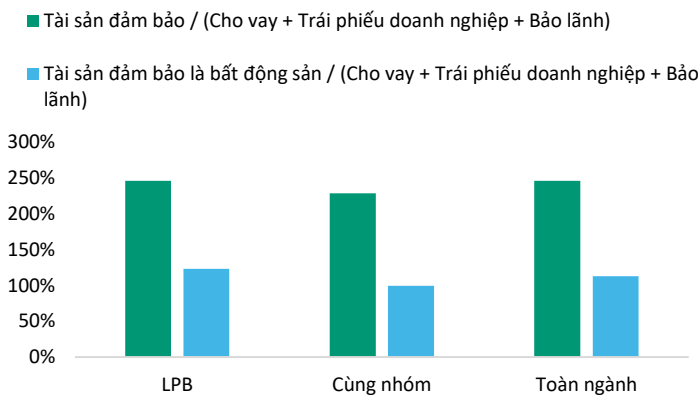


Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

LPBank duy trì bộ đệm rủi ro ở mức cao với tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu và tỷ lệ tài sản đảm bảo là bất động sản cao hơn ngành

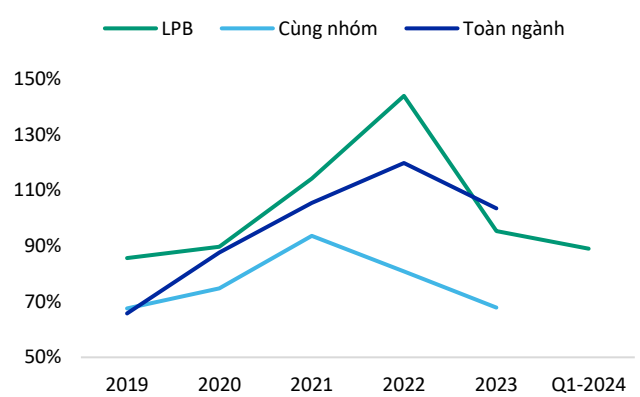
LPBank đã tích cực duy trì tỷ lệ tài sản thế chấp là bất động sản trên tổng cho vay ở mức cao hơn so với các ngân hàng khác từ đó hỗ trợ hoạt động quản trị rủi ro tài sản và duy trì tổn thất tín dụng ở mức thấp (Hình 9). Tính đến năm 2023, tỷ lệ tài sản đảm bảo là bất động sản trên tổng cho vay và các bảo lãnh khác là 123%, cao hơn mức trung bình ngành (Hình 7). Ngoài ra, tỷ lệ bao phủ nợ xấu trung bình đạt 118% từ năm 2021 – 2023, so với mức trung bình ngành là 109% (Hình 8). Theo Ban lãnh đạo, trên 95% quy mô khoản vay được đảm bảo bằng tài sản của người đi vay và ngân hàng hướng tới duy trì tỷ lệ dự phòng rủi ro nợ xấu ở mức trên 100%.

Hình 7
Tỷ lệ tài sản đảm bảo là bất động sản cao hơn trung bình ngành và ngân hàng cùng nhóm



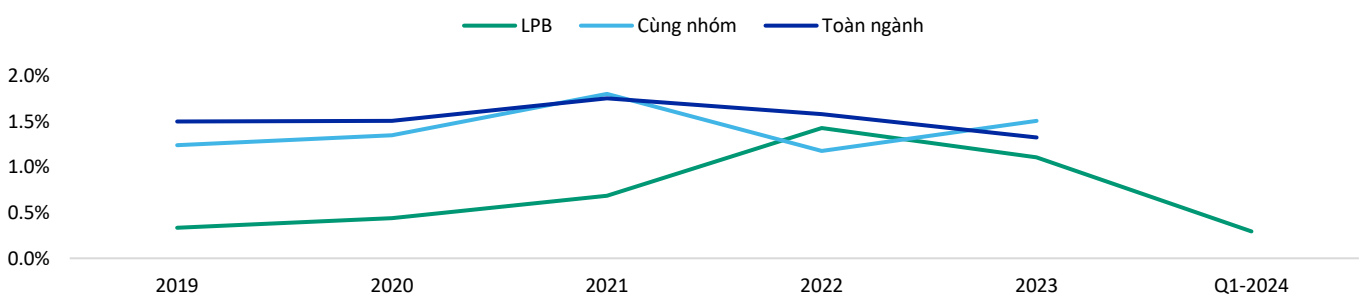
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 8
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu luôn cao hơn ngân hàng cùng nhóm và trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 9
Tỷ lệ chi phí tín dụng trên tổng dư nợ cho vay luôn ở mức thấp hơn trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

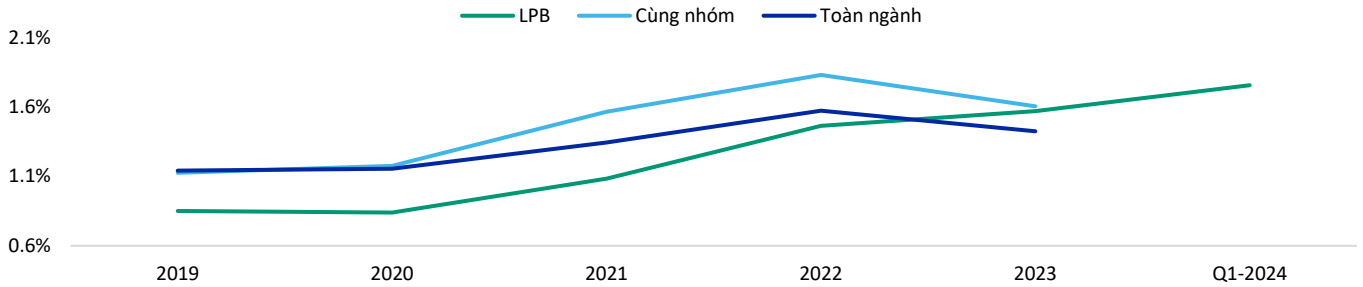
KHẢ NĂNG SINH LỜI

Chúng tôi định vị khả năng sinh lời của ngân hàng ở mức ‘Trên Trung bình’ để phản ánh sự cải thiện của lợi nhuận hoạt động kinh doanh và chi phí tín dụng luôn ở mức thấp trong những năm qua, cũng như kỳ vọng của chúng tôi về sự ổn định của khả năng sinh lời trong vòng 12-18 tháng tới.

Lợi nhuận hoạt động tiếp tục được cải thiện chủ yếu nhờ cải thiện hiệu quả hoạt động

Trong 5 năm vừa qua, tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân (ROAA) của LPBank dần cải thiện từ mức 0.8% năm 2019 lên mức cao hơn trung bình ngành là 1.6% vào cuối năm 2023 (Hình 10), chủ yếu từ việc tối ưu hóa hệ thống chi nhánh, nhờ đó cải thiện hiệu quả hoạt động.

Hình 10
ROAA của LPBank chỉ nhỉnh hơn mức trung bình ngành

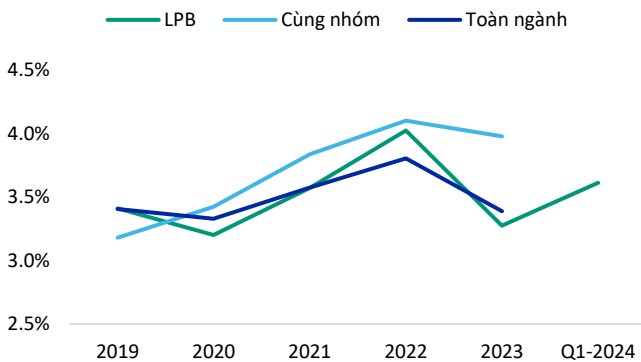


Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Biên lãi thuần (NIM) của LPBank là 3.3% vào cuối 2023, tương đương với mức trung bình ngành (Hình 11). Phần lớn các khoản cho vay của ngân hàng tập trung vào tập khách hàng bán lẻ và SME có lợi suất cao hơn, từ đó bù đắp được mức chi phí vốn cao hơn so với các ngân hàng cùng nhóm (Hình 12).

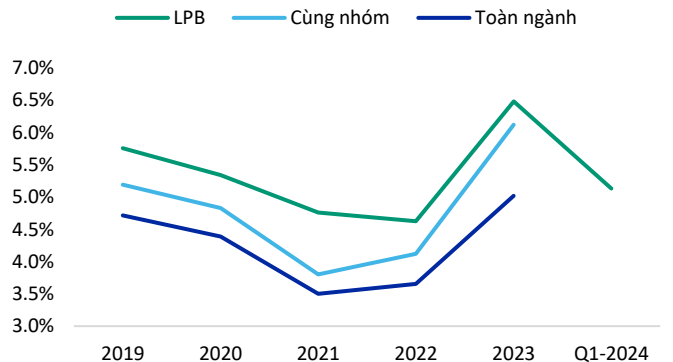
Theo Ban lãnh đạo của LPBank, ngân hàng đặt kế hoạch cải thiện nguồn thu phí từ hoạt động thanh toán, bảo lãnh và kinh doanh ngoại tệ, từ đó tăng tỷ trọng đóng góp của thu ngoài lãi trên tổng thu nhập hoạt động lên mức 20% trong năm 2024.

Hình 11
NIM ở mức trung bình nếu so sánh với các ngân hàng cùng nhóm và trung bình ngành nhờ tập khách hàng có lợi suất cao...



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

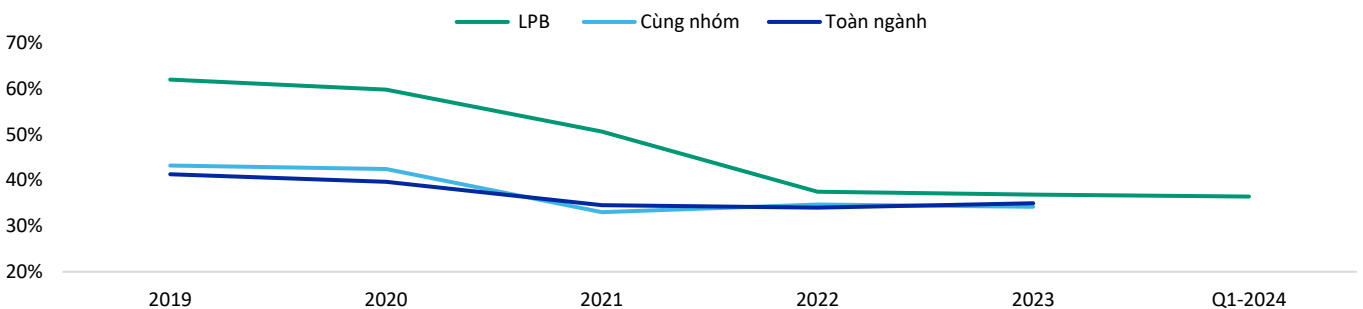
Hình 12
... từ đó bù đắp được mức chi phí vốn cao hơn so với các ngân hàng cùng nhóm và trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Thông qua việc đóng cửa gần 25% số phòng giao dịch bưu điện, với định hướng tập trung phát triển các phòng giao dịch bưu điện có hiệu quả hoạt động tốt, tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập hoạt động (CIR) của ngân hàng giảm mạnh xuống mức 31% vào Q1-2024, từ mức cao 60% của năm 2019 (Hình 13). Ngoài ra, chi phí tín dụng trên bình quân cho vay khách hàng là 0.8% cho giai đoạn 2019-2023, thấp hơn mức trung bình ngành là 1.4%, nhờ khả năng kiểm soát chất lượng tài sản và tỷ lệ bao phủ nợ xấu vượt trội.

Hình 13
Tỷ lệ CIR giảm mạnh trong những năm qua



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

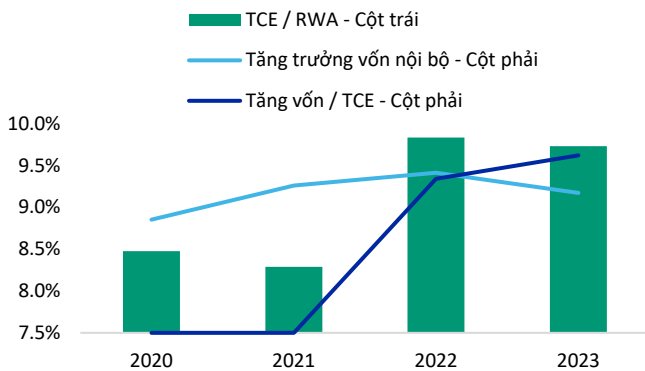
VỐN

Chúng tôi định vị an toàn vốn của LPBank ở mức ‘Trên Trung bình’ nhằm phản ánh mức vốn lõi cao hơn nhờ các đợt tăng vốn gần đây. Chúng tôi kỳ vọng an toàn vốn của LPBank sẽ ổn định trong vòng 12-18 tháng tới nhờ sự ổn định trong khả năng tạo vốn nội bộ từ lợi nhuận giữ lại để hỗ trợ tăng trưởng tài sản. Chúng tôi lưu ý rằng LPBank đã công bố kế hoạch tăng vốn mới là 8 nghìn tỷ đồng trong năm 2024 và nếu thành công sẽ góp phần gia tăng đáng kể an toàn vốn của ngân hàng.

Mức vốn lõi cao hơn so với trung bình ngành nhờ các đợt tăng vốn lớn gần đây

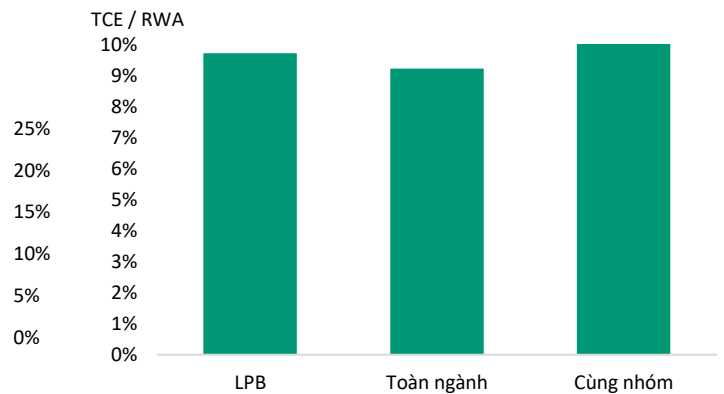
Tỷ lệ vốn chủ sở hữu chung hữu hình (TCE) trên tổng tài sản có trọng số rủi ro (RWA) của ngân hàng tăng lên mức 9.7% vào cuối 2023 từ mức 8.3% của năm 2021 sau khi ngân hàng thực hiện tăng vốn tổng cộng 8 nghìn tỷ đồng (Hình 14). Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo chuẩn Basel II của ngân hàng là 12.2% cuối năm 2023, cao hơn mức trung bình ngành là 11%.

Hình 14
An toàn vốn của LPBank cải thiện mạnh nhờ các đợt tăng vốn gần đây



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 15
An toàn vốn cao hơn mức trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

CƠ CẤU NGUỒN VỐN

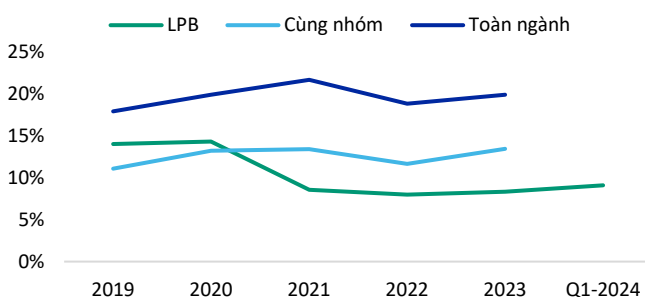
Chúng tôi đánh giá cơ cấu nguồn vốn của ngân hàng ở mức ‘Trung bình’ chủ yếu do quy mô tiền gửi cốt lõi có chi phí thấp còn ở mức khiêm tốn so với các ngân hàng khác và lịch sử huy động nguồn vốn trái phiếu dài hạn. Chúng tôi kỳ vọng quy mô CASA của LPBank sẽ cải thiện nhẹ trong vòng 12-18 tháng tới trong môi trường lãi suất thấp trong khi những nỗ lực của ngân hàng nhằm cải thiện tiền gửi CASA sẽ cần thêm thời gian để đạt được hiệu quả.

CASA duy trì ở mức thấp sau khi khách hàng lớn dịch chuyển tiền gửi

Quy mô tiền gửi thanh toán (CASA) trên tổng dư nợ cho vay của ngân hàng giảm mạnh xuống 8.4% vào cuối 2023, thấp hơn so với trung bình ngành là 20% - sau khi khách hàng lớn dịch chuyển tiền gửi khỏi ngân hàng (Hình 16).

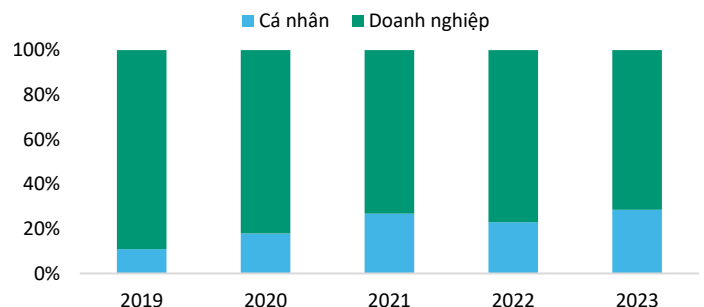
Theo Ban lãnh đạo LPBank, ngân hàng đã triển khai nhiều sáng kiến ngân hàng số nhằm thúc đẩy hoạt động ngân hàng giao dịch không dùng tiền mặt giữa các doanh nghiệp và cá nhân trong mạng lưới nông thôn nhằm thu hút các khoản tiền gửi CASA mới. Ví dụ, ngân hàng đã bắt đầu cung cấp các dịch vụ thanh toán cho khách hàng cá nhân có thu nhập trung bình, dịch vụ trả lương cho khách hàng SME và doanh nghiệp lớn, chi trả lương hưu và phúc lợi xã hội cũng như các sản phẩm tiền gửi thông qua hợp tác cùng với các ví điện tử như Viettel Pay và Momo.

Hình 16
Tỷ lệ CASA / Tổng dư nợ cho vay thấp hơn nhiều so với các ngân hàng cùng nhóm và mức trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 17
Tỷ lệ tiền gửi CASA cá nhân trên tổng tiền gửi CASA dần cải thiện theo thời gian



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

NGUỒN THANH KHOẢN

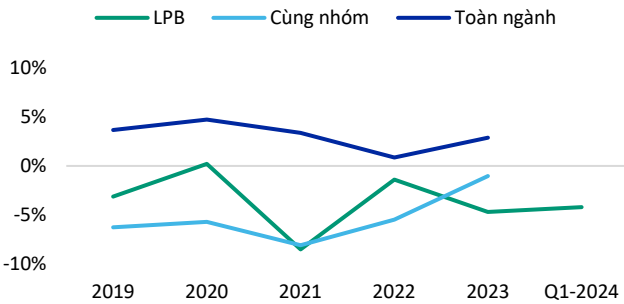
Chúng tôi định vị nguồn thanh khoản của ngân hàng ở mức ‘Trung bình’ với sự hỗ trợ bởi quy mô tài sản có tính thanh khoản ở mức độ vừa phải và việc sử dụng nguồn vốn trái phiếu dài hạn. Trong vòng 12-18 tháng tới, chúng tôi kỳ vọng vị thế thanh khoản của ngân hàng sẽ duy trì ổn định nhờ kế hoạch tiếp tục phát hành trái phiếu dài hạn để hỗ trợ tăng trưởng cho vay và duy trì cấu trúc vốn ổn định.

Rủi ro tái cấp vốn và rủi ro thanh khoản là có thể kiểm soát

Trong 5 năm qua, tài sản thanh khoản của LPBank – bao gồm tiền và tương đương tiền, trái phiếu chính phủ, tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác – trung bình chiếm 21% tổng tài sản của ngân hàng, tương đương với mức trung bình ngành. Nguồn vốn thị trường chiếm 26% tổng tài sản trong năm 2023. Do đó, tỷ lệ thanh khoản của LPBank thấp hơn trung bình ngành và ổn định ở mức -4% vào cuối Q1-2024 (Hình 18).

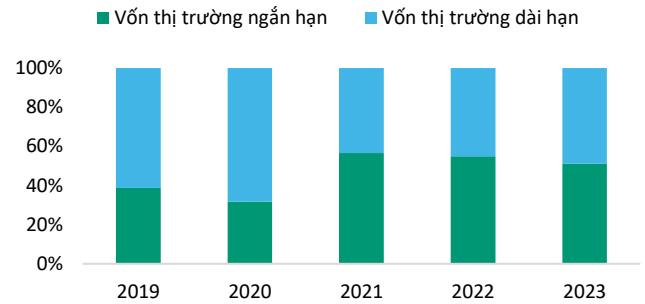
50% nguồn vốn thị trường của ngân hàng có kỳ hạn dài dưới dạng chứng chỉ tiền gửi (CDs) và trái phiếu có kỳ hạn từ 18 tháng đến 5 năm. Do đó, chúng tôi nhận định rủi ro tái cấp vốn và rủi ro thanh khoản của ngân hàng đến từ sử dụng nguồn vốn thị trường là có thể kiểm soát.

Hình 18
Tỷ lệ thanh khoản thấp hơn trung bình ngành



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

Hình 19
Tập trung huy động giấy tờ có giá trung và dài hạn giúp giảm rủi ro tái cấp vốn ngắn hạn



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, Vietnam Investors Service

LỊCH SỬ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Ngày	Loại xếp hạng	Xếp hạng	Triển vọng	Hành động
08/05/2024	Tổ chức phát hành dài hạn	A+	Ổn định	Xếp hạng lần đầu

BẬC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Bậc Xếp hạng Tín nhiệm Dài Hạn

AAA	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ cao nhất so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
AA	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ rất cao so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
A	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ trên trung bình so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
BBB	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ trung bình so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
BB	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ dưới trung bình so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác.
B	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện khả năng thanh toán nợ yếu so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và có thể tiến tới vỡ nợ, với triển vọng phục hồi mạnh mẽ.
CCC	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ tín nhiệm rất yếu so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và có khả năng vỡ nợ hoặc sắp vỡ nợ, thường có triển vọng phục hồi trung bình.
CC	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ tín nhiệm cực kỳ yếu so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và thường rơi vào tình trạng vỡ nợ, thường có triển vọng phục hồi kém.
C	Tổ chức phát hành hoặc công cụ nợ được xếp hạng thể hiện mức độ uy tín tín dụng yếu nhất so với các tổ chức và giao dịch trong nước khác và thường đã vỡ nợ, với triển vọng phục hồi rất kém.

Ghi chú: Dịch vụ Nhà đầu tư Việt Nam bổ sung các sửa đổi + và – cho từng phân loại xếp hạng chung từ AA đến CCC. Công cụ sửa đổi + chỉ ra rằng nghĩa vụ được xếp hạng cao hơn trong danh mục xếp hạng chung của nó; không có công cụ sửa đổi nào biểu thị thứ hạng tầm trung; và công cụ sửa đổi – biểu thị thứ hạng ở phần dưới của danh mục xếp hạng chung đó.

PHỤ LỤC

Danh sách các ngân hàng trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	ABB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình	Nhỏ
2	ACB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu	Lớn
3	AGR	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	Quốc doanh
4	BAB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Nhỏ
5	BID	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam	Quốc doanh
6	BVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt	Nhỏ
7	CTG	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam	Quốc doanh
8	EIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Vừa
9	HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Vừa
10	KLB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long	Nhỏ
11	LPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt	Vừa
12	MBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội	Lớn
13	MSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam	Vừa
14	NAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nam Á	Vừa
15	NVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân	Nhỏ
16	OCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông	Vừa
17	PGB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Thịnh vượng và Phát triển	Nhỏ
18	SGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Công Thương	Nhỏ
19	SHB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn - Hà Nội	Lớn
20	SSB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á	Vừa
21	STB	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín	Lớn
22	TCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam	Lớn
23	TPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Vừa
24	VAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á	Nhỏ
25	VBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín	Nhỏ
26	VCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam	Quốc doanh
27	VIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam	Vừa
28	VPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng	Lớn

© 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM (“VIS RATING”). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ “CÁC ẮN PHẨM”) CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM (“CÁC ĐÁNH GIÁ”), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIỆN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỐ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỐ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XẴNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (“CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING”)) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỮA NẾU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN vì KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở “NGUYÊN TRẠNG” mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại www.visrating.com dưới tiêu đề “Công Khai Thông Tin Doanh Nghiệp”.

